

Số: 55 /QĐ-TA

Ba Tri, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE**

**Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Tùng

*Thư ký phiên họp:* Bà Phan Thị Kim Loan

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 47/QĐ-TA-XLVPHC ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với:

Họ và tên: H; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/3/1999.

Tên gọi khác: Hậu đen.

Số CMND: 321702221; Ngày cấp: 05/9/2018; Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12.

Nguyên quán: xã Th, huyện B, tỉnh Bến Tre.

ĐKTT và chỗ ở: Khu phố 5, thị trấn B huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số: 31/QĐ – XPVPHC ngày 13/7/2020, bị Công an thị trấn B, huyện B ra Quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”;

+ Tại Quyết định số: 60/QĐ - UBND ngày 03/8/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Ng và bà L.

Anh **H** có mặt.

**Có sự tham gia của:**

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng Đệ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre:* Bà Dương Thy Trúc Phương - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Ngày 17/12/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **H** vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Anh **H** là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định, đã từng bị Công an thị trấn B xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND thị trấn B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/10/2020, **H** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại **ấp Gi, xã A, huyện B** đến ngày 28/10/2020 thì bị Công an thị trấn B phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính số 66/BB-VPHC. Ngày 28/10/2020, Trạm Y tế **thị trấn B** có phiếu trả lời kết quả xác định **H** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ATA (ma túy đá tổng hợp).

**Tại phiên họp:**

- Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri ý kiến: Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy (địa chỉ: ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với **anh H** với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Anh H thừa nhận bản thân là người nghiện ma túy và đã sử dụng trái phép chất ma túy, anh đồng ý đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri và anh xin Tòa án áp dụng mức thấp nhất để anh sớm về với gia đình.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến: Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ và lời trình bày của H tại phiên họp thể hiện, anh **H** thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nhiều lần sử dụng

nên việc đưa **H** cai nghiện theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo Điều 91 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

### **XÉT THẤY:**

**Anh H** là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã từng bị Công an thị trấn B, huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND thị trấn B áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an thị trấn B, huyện B phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 28/10/2020 của Trạm Y tế thị trấn B thể hiện **H** nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ATS (ma túy đá tổng hợp).

Căn cứ Tờ tường thuật ngày 28/10/2020, Bản cam kết ngày 28/10/2020, Bản tường trình ngày 06/11/2020 và lời trình bày của **H**; Biên bản vi phạm hành chính số 66/BB-VPHC ngày 28/10/2020, Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính ngày 28/10/2020 của Công an thị trấn B thể hiện **H** có sử dụng và nghiện ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **H** đã được Công an thị trấn B, Ủy ban nhân dân thị trấn B, Phòng tư pháp huyện Ba Tri, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **H** là có cơ sở và phù hợp tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

**Anh H** là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Mặc dù, **H** đã bị xử phạt hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý tiếp tục sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi trên của **H** đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với **H** và cần áp dụng mức thời gian cai nghiện phù hợp nhằm giúp **H** từ bỏ việc sử dụng ma túy.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **H**, sinh ngày 02/3/1999; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Khu phố 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Con ông Ng và bà L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh **H** được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Công an **thị trấn B** (1b);
- UBND **thị trấn B** (1b);
- **H** ;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Tùng**